

GIẢI PHÁP CƠ BẢN TRONG THỰC HIỆN TÍNH GỌN BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Hà

Khoa Lý luận Mác-Lênin, Học viện Phòng không – Không quân

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là anh hùng giải phóng dân tộc mà còn là kiến tạo vĩ đại đối với dân tộc ta. Trong quá trình lãnh đạo Người đã chỉ rõ: “Công việc phá hoại xong rồi. Nay bước đầu công việc dọn dẹp, sắp đặt, giữ gìn, kiến thiết”¹. Mục tiêu cuối cùng của việc kiến thiết đó chính là xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân, có một nền hành chính phục vụ nhân dân. Đến nay, những tư tưởng của Người còn nguyên giá trị và tiếp tục soi sáng con đường cải cách, tinh giản bộ máy hành chính ở nước ta hiện nay, góp phần xây dựng một đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Từ khóa: hiệu quả, nhà nước, tinh gọn, tư tưởng.

FUNDAMENTAL SOLUTIONS FOR STREAMLINING THE STATE ADMINISTRATIVE APPARATUS ACCORDING TO HO CHI MINH’S THOUGHT

Nguyen Thi Ha

Faculty of Marxism-Leninism Theory, Air Defense – Air Force Academy

Abstract: President Ho Chi Minh was not only a national liberation hero but also a great architect of the Vietnamese nation. During his leadership, he clearly stated: “The work of destruction is done. Now begins the initial task of cleaning up, arranging, preserving, and constructing.” The ultimate goal of this construction was to build a government of the people, by the people, and for the people, with an administrative system that serves the people. To this day, his thoughts remain fully relevant and continue to illuminate the path of reform and streamlining the administrative apparatus in Viet Nam, contributing to building a more prosperous and happy nation.

Keywords: efficiency, state, streamlining, ideology.

Nhận bài: 03/03/2025

Phản biện: 03/04/2025

Duyệt đăng: 06/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hiện nay việc tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước là một yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và phục vụ tốt hơn cho nhân dân. Với tầm nhìn chiến lược và tâm huyết vì dân, tư tưởng Hồ Chí Minh về quản lý nhà nước không chỉ nhấn mạnh đến sự cần thiết của bộ máy hành chính gọn nhẹ mà còn đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ và gần gũi với nhân dân. Những quan điểm này đã trở thành nền tảng cho các giải pháp cải cách, tối ưu hoá cơ cấu tổ chức giúp xây dựng một bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hiệu quả, minh bạch.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả

Với quan điểm bộ máy nhà nước là công cụ hữu hiệu để phục vụ nhân dân chứ không phải là gánh nặng cho nhân dân, ngoài đặc tính cách mạng, nhân văn và pháp lý, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng đến tính hiệu quả, tinh gọn của bộ máy hành chính nhà nước. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết đó phải là bộ máy ít bộ - ngành, ít tầng nấc trung gian, ít cán bộ nhưng vẫn thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu luôn hết sức gọn nhẹ. Ủy ban giải phóng dân tộc để lãnh đạo Cách

mạng Tháng Tám chỉ gồm 15 thành viên; Chính phủ cách mạng lâm thời sau Cách mạng Tháng Tám vẫn gồm 15 thành viên với 13 bộ; Chính phủ liên hiệp kháng chiến năm 1946 chỉ gồm 12 thành viên và 10 bộ. Trả lời câu hỏi của các phóng viên, vì sao công việc bận bịu mà chính phủ liên hiệp chỉ có 10 bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Vì nước mình nhỏ nên không cần nhiều bộ”². Song song với việc thiết lập bộ máy hành chính Trung ương, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ đạo xây dựng ủy ban nhân dân các cấp theo phương châm gọn nhẹ về tổ chức, rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ. Người nói rõ: “ủy ban nhân dân (làng, huyện, tỉnh, thành phố) là hình thức Chính phủ trong các địa phương... ủy ban có từ 5 đến 7 người”³. Luôn đề cao nguyên tắc tinh gọn, Ban thanh tra đặc biệt - tiền thân của Ban Thanh tra Chính phủ hiện nay - do Chủ tịch Hồ Chí Minh thành lập vào tháng 11-1945 cũng chỉ gồm 2 người là cụ Bùi Bằng Đoàn và người thanh niên trẻ Cù Huy Cận; bộ phận giúp việc trực tiếp của Người trong kháng chiến chống Pháp chỉ có 8 người và sau năm 1954 cũng chỉ có hơn 10 người.

Ngoài đặc tính “ít mà tốt”, tính hiệu quả của bộ máy hành chính còn thể hiện ở khả năng tương tác giữa các bộ phận chức năng sao cho giữa họ vừa có sự phân định nhiệm vụ rõ ràng, vừa có sự

phối hợp “ăn ý”. Với tư duy khoa học và lòng tôn trọng mỗi con người, mỗi công việc trong sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Tất cả mọi người, bất kỳ ở một chức vụ nào, cao hay thấp, to hay nhỏ, tất cả mọi người làm thành một bộ máy. Thiếu một người nào hay có một người không làm tròn nhiệm vụ là hỏng cả”⁴. Tinh gọn tức là không có ai thừa ra trong bộ máy đó, đồng bộ tức là hoạt động của một người, một bộ phận sẽ tác động đến sự vận hành của cả một bộ máy, hiệu quả tức là ít người mà làm được nhiều việc - đó là quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả.

Với óc quan sát tinh nhạy, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận ra các biểu hiện đi ngược lại tiêu chí về bộ máy tinh gọn mà mình đã đặt ra. Vì thế, vào tháng 8-1951 - thời điểm mà bộ máy hành chính của ta nhìn chung còn nhỏ gọn, cuộc kháng chiến chống Pháp đang ở giai đoạn ác liệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên bố chủ trương “Thực hành chấn chỉnh biên chế, để bớt sự đóng góp cho dân và thêm lực lượng vào công việc tăng gia sản xuất”⁵. Năm 1952, nói chuyện với cán bộ quân nhu, Người chính thức đưa ra khái niệm tinh giản bộ máy. Người nói: “Nói chung, các cơ quan đều phải tiết kiệm. Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kèn càng, thừa người, phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, tinh là đưa năng suất lên cao, làm cho mau cho tốt, giản là vừa phải, không kèn càng, tránh hình thức”⁶. Người nói rõ việc tinh gọn phải diễn ra trong toàn hệ thống chính trị chứ không chỉ trong các cơ quan hành chính: “Các cơ quan chính quyền và đoàn thể, các cơ quan kinh tế và các ủy ban, cần phải nâng cao năng suất, giảm bớt số người (tinh giản)... Vô luận thế nào cũng phải tìm đủ cách để biên chế các cơ quan lại”⁷.

Như vậy, vấn đề giảm biên chế đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra một cách quyết liệt với mục tiêu không chỉ “cắt bỏ cơ học” lao động dôi dư mà còn là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Người nhìn nhận tác dụng của công tác giảm biên không chỉ ở góc độ kinh tế mà còn ở góc độ văn hóa và đạo đức khi nó buộc cán bộ phải hoàn thiện mình về mọi mặt, phải nâng mình ngang tầm nhiệm vụ để đáp ứng yêu cầu của tổ chức, mong muốn của nhân dân. Đồng thời, Tổ chức bộ máy một cách khoa học, sử dụng nhân lực hiệu quả. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng sự công kèn

của bộ máy công quyền nhiều khi là do cán bộ làm việc luộm thuộm, “thiếu óc tổ chức”. Vì thế, Người yêu cầu: “Tổ chức phải gọn gàng. Nhiệm vụ của mỗi bộ phận, mỗi người phải quy định rõ ràng. Các cấp và các cán bộ lãnh đạo phải giúp đỡ và đôn đốc thường xuyên, phải kiểm tra chặt chẽ”⁸. Đặc biệt, người lãnh đạo phải biết “dụng nhân như dụng mộc”, tức là biết loại bỏ cán bộ hư hỏng như người thợ lành nghề biết loại bỏ gỗ mục, biết đặt con người vào đúng sở trường, biết kết hợp các loại cán bộ để họ bổ trợ cho nhau. Khi người lãnh đạo biết đặt người lao động vào vị trí “đắc địa” và biết động viên họ tự giác làm việc thì bộ máy dù gọn nhẹ nhưng vẫn hoạt động hiệu quả. Đẩy lùi căn bệnh tư túng, bè phái, địa phương chủ nghĩa của đội ngũ cán bộ có chức, có quyền: Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, bộ máy hành chính “phình to” chủ yếu là do một số cán bộ có chức, có quyền đã tìm mọi cách “đem người tư làm việc công”⁹. Căn bệnh địa phương chủ nghĩa cũng gây khó khăn cho công tác cán bộ vì cán bộ mắc căn bệnh này chỉ chăm chú đến lợi ích của địa phương mình. Tùy hoàn cảnh mà họ muốn giữ lại cán bộ tốt cho địa phương mình hoặc không chịu tinh giản biên chế ở đơn vị mình, gây cản trở cho sự điều tiết cán bộ trong toàn hệ thống. Nếu không đẩy lùi những căn bệnh này trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo thì bộ máy hành chính sẽ ngày càng đông mà không mạnh.

2.2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực hiện tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn hiện nay

Kế thừa tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta nhiều lần đề ra chủ trương sắp xếp, kiện toàn hệ thống chính trị gắn với việc tinh giản biên chế. Tuy nhiên, kết quả trên thực tế đã ngược lại với mong muốn khi càng tinh giản thì bộ máy càng “phình to”. Nhận rõ tính cấp thiết của công tác tinh gọn bộ máy, ngày 17-4-2015, Bộ Chính trị khóa XI ban hành Nghị quyết số 39-NQ/TW về “Tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức” với mục tiêu đến năm 2021, phải giảm tối thiểu 10% biên chế trong toàn hệ thống (tương ứng với mỗi năm phải giảm khoảng 40.000 người). Tuy nhiên, cho đến nay, con số biên chế giảm đạt được vẫn rất khiêm tốn và chủ yếu do cán bộ nghỉ hưu trước tuổi chứ không phải do việc cơ cấu, tinh lọc lại bộ máy.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định: “Xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững

mạnh, công khai, minh bạch. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả”. Trong những năm qua, Đảng ta đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết, kết luận về xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Hệ thống tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội được đổi mới; chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của từng tổ chức được phân định, điều chỉnh hợp lý hơn, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hệ thống chính trị cơ bản ổn định, phù hợp với Cương lĩnh và Hiến pháp; bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn công kênh, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ của một số cơ quan, tổ chức chưa thật rõ, còn chồng chéo, trùng lặp... Việc phân công, phân cấp, phân quyền giữa các ngành, các cấp và trong từng cơ quan, tổ chức chưa hợp lý, mạnh mẽ và đồng bộ; còn tình trạng bao biện, làm thay hoặc bỏ sót nhiệm vụ. Kịch bản tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt kết quả thấp; tỉ lệ người phục vụ cao, nhất là ở khối văn phòng; số lãnh đạo cấp phó nhiều; việc bổ nhiệm ở một số cơ quan Trung ương chưa hợp lý. Cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả chưa cao; việc công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình còn hạn chế. Cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính chuyển biến chậm, không đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu. Tuy đã quan tâm đầu tư nhiều cho kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ quản lý nhưng hiệu quả tác động vào việc tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tinh giản biên chế chưa tương xứng. Số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước rất lớn, nhất là ở các đơn vị sự nghiệp công lập, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; chính sách tiền lương còn bất cập.

Mô hình tổng thể về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị chưa được hoàn thiện, một số bộ phận, lĩnh vực chưa phù hợp với yêu cầu, nhiệm

vụ của thời kỳ mới. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa đầy đủ, toàn diện về tầm quan trọng, tính cấp thiết và những yêu cầu đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nhất là về những hạn chế, yếu kém đang tác động trực tiếp đến vai trò lãnh đạo, uy tín của Đảng và niềm tin của nhân dân.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng, quy định của Nhà nước về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế thiếu kiên quyết, đồng bộ; còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, lợi ích cục bộ; tư tưởng bao cấp, tâm lý dựa dẫm, trông chờ vào Nhà nước còn khá phổ biến. Một số cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu ở các cấp chưa có quyết tâm cao, nỗ lực lớn và hành động thiếu quyết liệt. Công tác quản lý tổ chức bộ máy và biên chế chưa chặt chẽ và chưa tập trung thống nhất vào một đầu mối. Trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành vẫn quy định về tổ chức bộ máy, biên chế; một số văn bản pháp luật về tổ chức còn nội dung chưa phù hợp.

Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát thiếu thường xuyên; chưa xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu không hoàn thành nhiệm vụ sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; chưa có cơ chế đánh giá phù hợp và thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức không đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị chưa được coi trọng và chưa được tiến hành một cách căn cơ, bài bản, thiết thực; công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, khen thưởng chưa kịp thời.

Vì vậy, trong quá trình tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước cần thực hiện tốt một số nội dung, biện pháp cụ thể sau đây:

Thứ nhất, tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Khẩn trương trình Chính phủ ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo hướng toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, từng bước hiện đại đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân

làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Thứ hai, đẩy mạnh đổi mới bộ máy Chính phủ tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở tổ chức hợp lý các bộ đa ngành, đa lĩnh vực, khắc phục triệt để những chồng chéo, giao thoa về chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, cơ quan ngang bộ; đảm bảo nguyên tắc một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Phát huy đầy đủ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, cơ quan chấp hành của Quốc hội. Chính phủ tập trung vào xây dựng thể chế kiến tạo phát triển, quản trị quốc gia và tổ chức thi hành pháp luật theo tinh thần thượng tôn pháp luật. Chính phủ có đủ năng lực, đủ khả năng giải trình; tạo ra tầm nhìn tốt và chính sách tốt; sự tương tác thân thiện với xã hội, người dân, với thị trường và doanh nghiệp; tạo ra và chia sẻ sự phát triển.

Thứ ba, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành và giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương; khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Đồng thời, phân định rõ trách nhiệm tập thể và trách nhiệm cá nhân, bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, thông suốt và hiệu quả; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng đơn vị và từng cá nhân người đứng đầu bộ, ngành, địa phương và đơn vị. Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin.

Thứ tư, tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và nghiên cứu thí điểm tổ chức ở cấp tỉnh phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Đảng "... khuyến khích sáp nhập, tăng quy mô các đơn vị hành chính các cấp ở những nơi có đủ điều kiện để nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tăng cường các nguồn lực của địa phương"¹¹ và quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp. Chính quyền các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần chủ động phối hợp với

Trung ương tổng kết việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 và đề xuất nội dung xây dựng kế hoạch, lộ trình sắp xếp đơn vị hành chính các cấp trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030 để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thứ năm, tập trung đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, có cơ chế khuyến khích, khơi dậy tinh thần cống hiến vì đất nước, tạo động lực và áp lực để mọi cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, tận tụy phục vụ nhân dân; có cơ chế bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đây là yêu cầu có tính cốt lõi, quyết định thành công cho sự phát triển nhanh, bền vững đất nước. Chú trọng tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu và của đội ngũ công chức, viên chức để có thể áp dụng được thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho những cố gắng thực hiện cải cách hành chính.

Để hoàn thành nhiệm vụ vô cùng khó khăn đó, Đảng và Nhà nước phải thi hành đồng bộ nhiều giải pháp nhưng quan trọng nhất là phải đẩy lùi tiêu cực trong công tác cán bộ. Nếu không ngăn chặn được sự "tự tư tự lợi" và "chủ nghĩa vị thân" của những cán bộ có chức có quyền, không khơi được trong họ tinh thần "dĩ công vi thượng" thì mọi quy trình, lộ trình tinh giản dù có công phu, hợp lý đến đâu, cuối cùng vẫn thất bại. Đó là chân lý mà chúng ta rút ra được từ tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả. Vấn đề là chúng ta có đủ năng lực và quyết tâm vận dụng sáng tạo những chỉ huấn của Người vào tình hình thực tế hiện nay hay không mà thôi.

III. KẾT LUẬN

Việc thực hiện tinh gọn bộ máy theo tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay mà còn là một nhiệm vụ chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả và phục vụ nhân dân. Thực hiện tinh gọn bộ máy nhà nước cần bắt đầu từ việc nghiên cứu đánh giá thực trạng hệ thống tổ chức hiện tại. từ đó đề xuất các giải pháp đồng bộ như cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1, 2, 3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tập 4, Hà Nội, tr.19, 146, 12.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tập 8, Hà Nội, tr.219.